

Số:17 /QĐ-VP

Sơn Kim 1, ngày 28 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai số liệu chi ngân sách Quý II năm 2026

VĂN PHÒNG HĐND-UBND XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Sơn Kim 1 về việc giao dự toán chi ngân sách năm 2026 cho Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Kim 1;

Theo đề nghị của Công chức phụ trách kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu chi ngân sách Quý II năm 2026 như sau:

Tổng chi:	4.841.743.678 đồng
1. Kinh phí thường xuyên giao tự chủ:	1.941.188.502 đồng
2. Kinh phí thường xuyên giao không tự chủ:	2.900.555.176 đồng

(Chi tiết số liệu có phụ biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Phó Trưởng các phòng, ban, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCTUBND xã;
- Lưu: VT, KT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Thị Thu Hà

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
(03 THÁNG) Quý II năm 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.
Văn phòng HĐND - UBND xã Sơn Kim 1 công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý II năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	12.340.336.105	4.841.743.678	39,24	
I	Nguồn ngân sách trong nước	12.340.336.105	4.841.743.678	39,24	
1	Chi quản lý hành chính	6.284.977.616	2.866.761.126	45,61	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	4.723.873.366	1.909.137.691	40,41	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	1.561.104.250	957.623.435	61,34	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	207.500.000	37.925.000	18,28	
2.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	207.500.000	37.925.000	18,28	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	207.500.000	37.925.000	18,28	
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	215.444.400	81.396.900	37,78	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	282.415.200			
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	(66.970.800)	81.396.900	(121,54)	
4	Chi bảo đảm xã hội	3.713.525.100	1.340.134.400	36,09	
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	90.000.000			
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	3.623.525.100	1.340.134.400	36,98	

5	Chi hoạt động kinh tế	1.620.056.189	390.476.561	24,10	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	340.390.189	32.050.811	9,42	
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1.279.666.000	358.425.750	28,01	
6	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	122.540.800	83.574.691	68,20	
6.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	122.540.800	83.574.691	68,20	
7	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	93.792.000	36.600.000	39,02	
7.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	93.792.000	36.600.000	39,02	
8	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	72.900.000			
8.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	72.900.000			
9	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	9.600.000	4.875.000	50,78	
9.1	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	9.600.000	4.875.000	50,78	

Ngày tháng năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Lê Thị Thu Hà